

SỞ Y TẾ TỈNH ĐỒNG THÁP
TRUNG TÂM Y TẾ
KHU VỰC THANH BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 100/TTYTKVTB-KHNV

Thanh Bình, ngày 30 tháng 01 năm 2026

V/v cập nhật đăng tải danh sách
đăng ký người hành nghề khám
bệnh chữa bệnh theo Nghị định
số 96/2023/NĐ-CP (lần 3)

Kính gửi:

- Sở Y tế tỉnh Đồng Tháp;
- BHXH Cơ sở Thanh Bình.

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh;

Thực hiện Công văn số 340/SYT-NVY ngày 29 tháng 01 năm 2024 của Sở Y tế tỉnh Đồng Tháp về việc cập nhật đăng tải danh sách đăng ký người hành nghề của cơ sở khám bệnh chữa bệnh theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ.

Trung tâm Y tế Khu vực Thanh Bình cập nhật đăng tải danh sách đăng ký người hành nghề của cơ sở khám bệnh chữa bệnh theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP tại Trung tâm Y tế khu vực Thanh Bình (*danh sách kèm theo*).

Trung tâm Y tế khu vực Thanh Bình kính báo đến Sở Y tế được biết và đăng tải lên cổng thông tin điện tử./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, phòng KH-NV.

GIÁM ĐỐC

Trần Anh Khương

**DANH SÁCH ĐĂNG KÝ NGƯỜI HÀNH NGHỀ
TẠI CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH**

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: **Trung tâm Y tế Khu vực Thanh Bình.**
2. Địa chỉ: Ấp Tân Đông A, xã Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp.
3. Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Toàn thời gian.
 - a. Buổi sáng từ 07 giờ 00 phút đến 11 giờ 30 phút;
 - b. Buổi chiều từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ 00 phút;
 - c. Các ngày trong tuần: thứ 2, thứ 3, thứ 4, thứ 5, thứ 6.
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

ST T	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
---------	-----------	--	-------------------	--	-------------------	---	---------

1	Trần Anh Khương	0002584/Đ T-CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa, không làm thủ thuật chuyên khoa. - Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa.	Từ thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Bác sĩ – Giám đốc – KBCB Nội khoa; Kết luận khám sức khỏe.		
2	Trần Văn Cường	0001664/Đ T-CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa, không làm thủ thuật chuyên khoa. - Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa.	Từ thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Bác sĩ – Phó Giám đốc – Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật - KBCB Nội khoa; Kết luận khám sức khỏe; Xác định tình trạng nghiện ma túy.		
3	Phạm Văn Dữ	0001679/Đ T-CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội hoặc khám bệnh, chữa bệnh khoa hồi sức cấp cứu. - Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa.	Từ thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Bác sĩ – Phó Giám đốc – KBCB Nội khoa; Chuyên khoa Hồi sức; Lao; Kết luận điện tim; Xác định tình trạng nghiện ma túy.		
4	Phạm Phúc Hậu	0001779/Đ T-CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại. - Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa.	Từ thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Bác sĩ – Trưởng Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ (bao gồm QLCL); Kiêm Trưởng khoa Ngoại - Phẫu thuật - GMHS – KBCB Ngoại khoa; Phẫu thuật Cấp cứu, Chương trình Ngoại - Sản; Siêu âm chẩn đoán; Xác định tình trạng nghiện ma túy.		
5	Nguyễn Thị Cẩm Thi	001751/ĐT- GPHN	- Y khoa.	Từ thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Bác sĩ – Nhân viên Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ (bao gồm (QLCL) – KBCB Nội khoa.		
6	Hồ Thị Đăng Khoa	01783/ĐT- CCHN	- Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã	Từ thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Cử nhân Điều dưỡng – Nhân viên Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ (bao		

			số tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng, Hộ sinh, Kỹ thuật y.		gồm (QLCL); Nhân viên hỗ trợ khoa Ngoại - Phẫu thuật - GMHS.		
7	Lê Thị Nhung	000585/ĐT-GPHN	- Điều dưỡng.	Từ thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Cử nhân Điều dưỡng – Nhân viên Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ (bao gồm (QLCL); Nhân viên hỗ trợ khoa Nội (bao gồm Truyền nhiễm).		
8	Nguyễn Thị Phụng	000122/ĐT-GPHN	- Điều dưỡng.	Từ thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Cao đẳng Điều dưỡng – Nhân viên Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ (bao gồm (QLCL); Nhân viên hỗ trợ khoa Nội (bao gồm Truyền nhiễm).		
9	Nguyễn Thị Thanh Tuyền	1735/ĐT-CCHN	- Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng, Hộ sinh, Kỹ thuật y.	Từ thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Cử nhân Điều dưỡng Phụ sản – Phó Trưởng Phòng Điều dưỡng (bao gồm Công tác xã hội).		
10	Nguyễn Thị Diệu Hằng	000162/ĐT-GPHN	- Điều dưỡng.	Từ thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Cử nhân Điều dưỡng – Nhân viên Phòng Điều dưỡng (bao gồm Công tác xã hội); Nhân viên hỗ trợ khoa Khám bệnh.		
11	Phạm Thị Kim Chi	1732/ĐT-CCHN	- Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Hộ sinh.	Từ thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Cử nhân Điều dưỡng Phụ sản – Nhân viên Phòng Điều dưỡng (bao gồm Công tác xã hội); Nhân viên hỗ trợ khoa Khám bệnh.		

12	Lê Thanh Hùng	004541/ĐT-CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa, không làm thủ thuật chuyên khoa.	Từ thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Bác sĩ – Phó Trưởng khoa CC-HSTC&CĐ – KBCB Nội khoa; HSCC; Lao; Xác định tình trạng nghiện ma túy.		
13	Đặng Thành Tuấn	6330/ĐT-CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa hoặc khám bệnh, chữa bệnh nội khoa. - Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Hồi sức cấp cứu.	Từ thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Bác sĩ – Phó Trưởng khoa CC-HSTC&CĐ – KBCB Hồi sức cấp cứu; Nội khoa; Lao.		
14	Đỗ Thị Vân Em	7154/ĐT-CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh chữa bệnh Nội khoa. - Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Hồi sức cấp cứu.	Từ thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Bác sĩ – Nhân viên khoa CC-HSTC&CĐ - KBCB Hồi sức cấp cứu; Nội khoa.		
15	Bùi Đặng Việt Đan	001006/ĐT-GPHN	- Y khoa.	Từ thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Bác sĩ – Nhân viên khoa CC-HSTC&CĐ - KBCB Nội khoa; Hồi sức cấp cứu.		
16	Lê Thanh Nhân	001791/ĐT-GPHN	- Y khoa.	Từ thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Bác sĩ – Nhân viên khoa CC-HSTC&CĐ - KBCB Nội khoa; Hồi sức cấp cứu; Siêu âm chẩn đoán.		
17	Phạm Thị Khuyên	0001542/ĐT-CCHN	- Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Từ thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Y sĩ – Điều dưỡng trưởng khoa CC-HSTC&CĐ.		
18	Huỳnh Thị Cẩm Lương	01747/ĐT-CCHN	- Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số tiêu chuẩn chức danh nghề	Từ thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Cử nhân Điều dưỡng – Nhân viên khoa CC-HSTC&CĐ.		

			ng nghiệp Điều dưỡng, Hộ sinh, Kỹ thuật y.				
19	Huỳnh Hoàng Giang	0001680/Đ T-CCHN	- Thực hiện theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng, Hộ sinh, Kỹ thuật y.	Từ thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Cao đẳng Điều dưỡng – Nhân viên khoa CC- HSTC&CĐ.		
20	Phạm Thị Hồng Vân	01746/ĐT- CCHN	- Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng, Hộ sinh, Kỹ thuật y.	Từ thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Cao đẳng Điều dưỡng – Nhân viên khoa CC- HSTC&CĐ.		
21	Lê Thị Hằng	001691/ĐT- GPHN	- Điều dưỡng.	Từ thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Cử nhân Điều dưỡng – Nhân viên khoa CC- HSTC&CĐ.		
22	Nguyễn Thị Thuỳ Trang	0001724/Đ T-CCHN	- Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng, Hộ sinh, Kỹ thuật y.	Từ thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Cao đẳng Điều dưỡng – Nhân viên khoa CC- HSTC&CĐ.		
23	Lê Phước Chung	0001712/Đ T-CCHN	- Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Từ thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Cử nhân Điều dưỡng – Nhân viên khoa CC- HSTC&CĐ.		

24	Lê Thị Thùy Trinh	0001781/Đ T-CCHN	- Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Từ thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Cử nhân Điều dưỡng – Nhân viên khoa CC- HSTC&CĐ.		
25	Trần Thị Vui	0001731/Đ T-CCHN	- Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Từ thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Cử nhân Điều dưỡng – Nhân viên khoa CC- HSTC&CĐ.		
26	Nguyễn Thị Ngọc Huệ	08673/ĐT- CCHN	- Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng, Hộ sinh, Kỹ thuật y.	Từ thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Cử nhân Điều dưỡng – Nhân viên khoa CC- HSTC&CĐ.		
27	Nguyễn Thúy Hằng	000352/ĐT- GPHN	- Hộ sinh.	Từ thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Cao đẳng Hộ sinh – Nhân viên khoa CC- HSTC&CĐ.		
28	Nguyễn Vinh Lộc	08676/ĐT- CCHN	- Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng, Hộ sinh, Kỹ thuật y.	Từ thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Cao đẳng Điều dưỡng – Nhân viên khoa CC- HSTC&CĐ.		
29	Nguyễn Hồng Ngân	09024/ĐT- CCHN	- Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10	Thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Cao đẳng Điều dưỡng – Nhân viên khoa CC- HSTC&CĐ.		

			năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.				
30	Phạm Thị Hồng Thủy	000548/ĐT-GPHN	- Điều dưỡng.	Thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Cao đẳng Điều dưỡng – Nhân viên khoa CC- HSTC&CĐ.		
31	Hồ Vương Vũ	0001694/Đ T-CCHN	- Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV của Bộ trưởng Bộ nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Từ thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Y sĩ - Nhân viên khoa CC-HSTC&CĐ.		
32	Võ Thanh Tứ	0001531/Đ T-CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa, không làm thủ thuật chuyên khoa. - Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa. - Khám bệnh, chữa bệnh theo nguyên lý y học gia đình theo Thông tư 21/2019/TT-BYT ngày 21 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y tế hướng dẫn thí điểm về y học gia đình.	Từ thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Bác sĩ – Phó Trưởng khoa Nội (bao gồm Truyền nhiễm) – KBCB Nội khoa; Lao; Kết luận điện tim; Xác định tình trạng nghiện ma túy.		
33	Phan Bảo Chính	0001988/Đ T-CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa không làm thủ thuật chuyên khoa.	Từ thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Bác sĩ – Nhân viên khoa Nội (bao gồm Truyền nhiễm) – KBCB Nội khoa; Xác định tình trạng nghiện ma túy.		
34	Nguyễn Thanh Hùng	7155/ĐT- CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; - Chuyên khoa Truyền nhiễm.	Từ thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Bác sĩ – Nhân viên khoa Nội (bao gồm truyền nhiễm) – KBCB Nội khoa; Truyền nhiễm;		

					Lao; Khám, điều trị HIV/AIDS.		
35	Nguyễn Văn Vĩnh	000158/ĐT-GPHN	Y khoa.	Từ thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Bác sĩ – Nhân viên khoa Nội (bao gồm truyền nhiễm) - KBCB Nội khoa.		
36	Nguyễn Thị Tuyết Như	01701/ĐT-CCHN	- Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng, Hộ sinh, Kỹ thuật y.	Từ thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Cử nhân Điều dưỡng – Nhân viên khoa Nội (bao gồm truyền nhiễm).		
37	Nguyễn Thị Bích Tuyền	01658/ĐT-CCHN	- Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng, Hộ sinh, Kỹ thuật y.	Từ thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Cử nhân Điều dưỡng – Nhân viên khoa Nội (bao gồm Truyền nhiễm).		
38	Lê Công Chánh	001784/ĐT-GPHN	- Điều dưỡng.	Từ thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Cử nhân Điều dưỡng – Nhân viên khoa Nội (bao gồm Truyền nhiễm).		
39	Nguyễn Vũ Linh	004652/ĐT-CCHN	- Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng, Hộ sinh, Kỹ thuật y.	Từ thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Cao đẳng Điều dưỡng – Nhân viên khoa Nội (bao gồm Truyền nhiễm).		

40	Huỳnh Lê Phương Thảo	001785/ĐT-GPHN	- Điều dưỡng.	Từ thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Cử nhân Điều dưỡng – Nhân viên khoa Nội (bao gồm Truyền nhiễm).		
41	Nguyễn Thị Minh Trang	03884/ĐT-CCHN	- Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng, Hộ sinh, Kỹ thuật y.	Từ thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Cao đẳng Điều dưỡng – Nhân viên khoa Nội (bao gồm Truyền nhiễm).		
42	Lê Huỳnh Bảo Trâm	08968/ĐT-CCHN	- Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Từ thứ 2,3,4,5,6 Sáng 7:00 đến 11:30 Chiều 13:30 đến 17:00	Cao đẳng Điều dưỡng – Nhân viên khoa Nội (bao gồm Truyền nhiễm).		
43	Phùng Thái Minh Kính	0003932/Đ T-CCHN	- Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Từ thứ 2,3,4,5,6 Sáng 7:00 đến 11:30 Chiều 13:30 đến 17:00	Cao đẳng Điều dưỡng – Nhân viên khoa Nội (bao gồm Truyền nhiễm).		
44	Phan Thị Mược	0003378/Đ T-CCHN	- Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Từ thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Điều dưỡng trung cấp – Nhân viên khoa Nội (bao gồm Truyền nhiễm).		

45	Nguyễn Chí Hoàng Em	08971/ĐT-CCHN	- Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y Tế, Bộ Nội Vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp y sỹ.	Từ thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Y sỹ – Nhân viên khoa Nội (bao gồm Truyền nhiễm).		
46	Lê Thị Mỹ Tiên	000163/ĐT-GPHN	- Điều dưỡng.	Từ thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Cao đẳng Điều dưỡng – Nhân viên khoa Nội (bao gồm Truyền nhiễm).		
47	Lê Quân	0001560/ĐT-CCHN	- Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Từ thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Điều dưỡng trung cấp – Nhân viên khoa Nội (bao gồm Truyền nhiễm).		
48	Nguyễn Lưu Nguyễn	5445/ĐT-CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa hoặc khám bệnh, chữa bệnh ngoại khoa.	Từ thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Bác sĩ – Phó Trưởng khoa Ngoại - Phẫu thuật - GMHS – KBCB Ngoại khoa.		
49	Trần Thái Điền	6250/ĐT-CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa, không làm các thủ thuật chuyên khoa hoặc khám bệnh, chữa bệnh đa khoa (tuyến huyện, xã). - Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Gây mê Hồi sức.	Từ thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Bác sĩ – Nhân viên khoa Ngoại - Phẫu thuật – GMHS - KBCB Ngoại khoa; Gây mê hồi sức; Nội soi tiêu hóa.		
50	Nguyễn Văn Phương	000996/ĐT-GPHN	- Y khoa.	Từ thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Bác sĩ – Nhân viên khoa Ngoại - Phẫu thuật - GMHS – KBCB Ngoại khoa.		

51	Trần Kim Ngân	01777/ĐT-CCHN	- Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng, Hộ sinh, Kỹ thuật y.	Từ thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Cử nhân Điều dưỡng – Điều dưỡng Trưởng khoa Ngoại - Phẫu thuật - GMHS.		
52	Lê Thị Lâm Ngân	08899/ĐT-CCHN	- Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Từ thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Cử nhân Điều dưỡng GMHS – Nhân viên khoa Ngoại - Phẫu thuật - GMHS.		
53	Nguyễn Thị Thúy Kiều	01717/ĐT-CCHN	- Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng, Hộ sinh, Kỹ thuật y.	Từ thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Cao đẳng Điều dưỡng – Nhân viên khoa Ngoại - Phẫu thuật - GMHS.		
54	Trần Thế Xuân	01716/ĐT-CCHN	- Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng, Hộ sinh, Kỹ thuật y.	Từ thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Cao đẳng Điều dưỡng – Nhân viên khoa Ngoại - Phẫu thuật - GMHS.		
55	Lê Thị Nga	0001715/ĐT-CCHN	- Kỹ thuật viên gây mê hồi sức.	Từ thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Y sĩ – Nhân viên Hợp đồng khoa Ngoại - Phẫu thuật - GMHS.		
56	Trần Văn Cường	01714/ĐT-CCHN	- Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số tiêu chuẩn chức danh nghề	Từ thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Cao đẳng Điều dưỡng – Nhân viên khoa Ngoại - Phẫu thuật - GMHS.		

			ng nghiệp Điều dưỡng, Hộ sinh, Kỹ thuật y.				
57	Dương Thị Xiêng	01713/ĐT-CCHN	- Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng, Hộ sinh, Kỹ thuật y.	Từ thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Cao đẳng Điều dưỡng – Nhân viên khoa Ngoại - Phẫu thuật - GMHS.		
58	Trương Thị Mỹ Dung	0001678/ĐT-CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh sản phụ khoa. - Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa.	Từ thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Bác sĩ – Trưởng khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và Phụ sản - KBCB Sản phụ khoa; Phẫu thuật Cấp cứu, chương trình Ngoại - Sản; Siêu âm chẩn đoán.		
59	Đào Thị Thanh Thùy	0003498/ĐT-CCHN	- Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.	Từ thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Hộ sinh viên – Phó Trưởng khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và Phụ sản.		
60	Trần Thị Cẩm Tiên	08028/ĐT-CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa. - Chuyên khoa Sản Phụ khoa.	Từ thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Bác sĩ – Nhân viên khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và phụ sản – KBCB Sản phụ khoa; Phẫu thuật Cấp cứu, chương trình Ngoại - Sản.		
61	Dương Thị Thùy Linh	0001733/ĐT-CCHN	- Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Điều 5, Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.	Từ thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Cử nhân Điều dưỡng Phụ sản – Nhân viên khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và Phụ sản.		

62	Phạm Thị Thanh Thúy	000351/ĐT-GPHN	- Hộ sinh.	Từ thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Cử nhân Điều dưỡng Phụ sản – Nhân viên khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và Phụ sản.		
63	Lê Tú Nghi	2241/ĐT-CCHN	- Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng, Hộ sinh, Kỹ thuật y.	Từ thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Cử nhân Điều dưỡng Phụ sản – Nhân viên khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và Phụ sản.		
64	Nguyễn Thị Mộng Tuyền	01727/ĐT-CCHN	- Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng, Hộ sinh, Kỹ thuật y.	Từ thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Cao đẳng Hộ sinh – Nhân viên khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và Phụ sản.		
65	Lê Ngọc Anh Đào	01730/ĐT-CCHN	- Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng, Hộ sinh, Kỹ thuật y.	Từ thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Cao đẳng Hộ sinh – Nhân viên khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và Phụ sản.		
66	Đoàn Thị Hồng Nhung	02240/ĐT-CCHN	- Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng, Hộ sinh, Kỹ thuật y.	Từ thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Cao đẳng Hộ sinh – Nhân viên khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và Phụ sản.		
67	Trần Ngọc Hợp	0001708/ĐT-CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa, không làm thủ thuật chuyên khoa.	Từ thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Bác sĩ – Trưởng khoa Nhi – KBCB Nhi khoa; Xác định tình trạng nghiện ma túy.		

			- Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi. - Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa.				
68	Nguyễn Thanh Nhân	6289/ĐT-CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa hoặc khám bệnh, chữa bệnh nội khoa.	Từ thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Bác sĩ – Phó Trưởng khoa Nhi – KBCB Nội khoa; Nhi khoa; Xác định tình trạng nghiện ma túy.		
69	Nguyễn Hoàng Phúc	09121/ĐT-CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa.	Từ thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Bác sĩ – Nhân viên khoa Nhi – KBCB Sản phụ khoa; Nhi khoa.		
70	Diệp Thị Liễu	0001699/ĐT-CCHN	- Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Từ thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Cử nhân Điều dưỡng – Điều dưỡng trưởng khoa Nhi.		
71	Nguyễn Thị Bích Nhung	1741/ĐT-CCHN	- Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng, Hộ sinh, Kỹ thuật y.	Từ thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Cử nhân Điều dưỡng – Nhân viên khoa Nhi.		
72	Lê Thị Hồng Phượng	000586/ĐT-GPHN	- Điều dưỡng.	Từ thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Cử nhân Điều dưỡng – Nhân viên khoa Nhi.		
73	Đinh Thị Mộng Suyền	001750/ĐT-GPHN	- Điều dưỡng.	Từ thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Cử nhân Điều dưỡng – Nhân viên khoa Nhi.		

74	Huỳnh Thị Mỹ Lan	000587/ĐT-GPHN	- Điều dưỡng.	Từ thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Cử nhân Điều dưỡng – Nhân viên khoa Nhi.		
75	Bùi Văn Linh	004554/ĐT-CCHN	- Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Từ thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Cao đẳng Điều dưỡng – Nhân viên khoa Nhi.		
76	Lê Mộng Cẩm Thu	5919/ĐT-CCHN	- Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng, Hộ sinh, Kỹ thuật y.	Từ thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Cao đẳng Điều dưỡng – Nhân viên khoa Nhi.		
77	Lê Mai Minh Thư	6865/ĐT-CCHN	- Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng, Hộ sinh, Kỹ thuật y.	Từ thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Cao đẳng Điều dưỡng – Nhân viên khoa Nhi.		
78	Nguyễn Huy Thế	6644/ĐT-CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa. - Khám bệnh, chữa bệnh theo nguyên lý y học gia đình theo Thông tư 21/2019/TT-BYT ngày 21 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y tế hướng dẫn thí điểm về y học gia đình.	Từ thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Bác sĩ – Trưởng khoa Khám bệnh (bao gồm liên chuyên khoa: Răng Hàm Mất - Mắt - Tai Mũi Họng) – KBCB Nội khoa; Xác định tình trạng nghiện ma túy.		

79	Võ Văn Tâm	0001663/Đ T-CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa, không làm thủ thuật chuyên khoa. - Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa. - Khám bệnh, chữa bệnh theo nguyên lý y học gia đình theo Thông tư 21/2019/TT-BYT ngày 21 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y tế hướng dẫn thí điểm về y học gia đình.	Từ thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Bác sĩ – Phó Trưởng khoa Khám bệnh (bao gồm liên chuyên khoa: Răng Hàm Mặt - Mắt - Tai Mũi Họng) – KBCB Nội khoa; Lao; Kết luận điện tim; Siêu âm chẩn đoán; Xác định tình trạng nghiện ma túy.		
80	Nguyễn Phước Đông	001305/ĐT- CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa, không làm thủ thuật chuyên khoa. - Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa hoặc khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt. - Khám bệnh, chữa bệnh theo nguyên lý y học gia đình theo Thông tư 21/2019/TT-BYT ngày 21 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y tế hướng dẫn thí điểm về y học gia đình.	Từ thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Bác sĩ – Phó Trưởng khoa Khám bệnh (bao gồm liên chuyên khoa: Răng Hàm Mặt - Mắt - Tai Mũi Họng) – KBCB Nội khoa; Mắt.		
81	Châu Văn Mỹ	001317/ĐT- CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa, không làm các thủ thuật chuyên khoa hoặc khám bệnh, chữa bệnh đa khoa.	Từ thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Bác sĩ – Phó Trưởng khoa Khám bệnh (bao gồm liên chuyên khoa: Răng Hàm Mặt - Mắt - Tai Mũi Họng) – KBCB Nội khoa; Siêu âm chẩn đoán.		
82	Nguyễn Thị Ngọc Diễm	0003517/Đ T-CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa, không làm thủ thuật chuyên khoa.	Từ thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Bác sĩ – Nhân viên khoa Khám bệnh (bao gồm liên chuyên khoa: Răng Hàm Mặt - Mắt - Tai Mũi		

			- Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa. - Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Da liễu.		Họng) – KBCB Nội khoa; Da liễu.		
83	Trần Cẩm Lý	0003515/Đ T-CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa, không làm thủ thuật chuyên khoa. - Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa.	Từ thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Bác sĩ – Nhân viên khoa Khám bệnh (bao gồm liên chuyên khoa: Răng Hàm Mặt - Mắt - Tai Mũi Họng) – KBCB Nội khoa; Lao; Kết luận điện tim.		
84	Mai Trung Kiên	6591/ĐT- CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa (tuyến huyện, xã) hoặc khám bệnh, chữa bệnh nội khoa. - Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai – Mũi – Họng.	Từ thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Bác sĩ – Nhân viên khoa Khám bệnh (bao gồm liên chuyên khoa: Răng Hàm Mặt - Mắt - Tai Mũi Họng) – KBCB Nội khoa; Tai - Mũi - Họng.		
85	Nguyễn Trương Phương Thủy	0004363/Đ T-CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh chuyên Răng - Hàm - Mặt.	Từ thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Bác sĩ – Nhân viên khoa Khám bệnh (bao gồm liên chuyên khoa: Răng Hàm Mặt - Mắt - Tai Mũi Họng) – KBCB Răng - Hàm - Mặt.		
86	Trần Mộng Cẩm Linh	5946/ĐT- CCHN	- Khám bệnh chữa bệnh nội khoa thông thường, không làm thủ thuật chuyên khoa.	Từ thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Bác sĩ – Nhân viên khoa Khám bệnh (bao gồm liên chuyên khoa: Răng Hàm Mặt - Mắt - Tai Mũi Họng) – KBCB Nội khoa.		
87	Trần Văn Việt	0004110/Đ T-CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa, không làm thủ thuật chuyên khoa.	Từ thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Bác sĩ – Nhân viên khoa Khám bệnh (bao gồm liên chuyên khoa: Răng Hàm Mặt - Mắt - Tai Mũi Họng) – KBCB Nội		

			- Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa.		khoa; Lao; Kết luận điện tim.		
88	Quảng Thị Thu Do	09039/ĐT-CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa.	Từ thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Bác sĩ – Nhân viên khoa Khám bệnh (bao gồm liên chuyên khoa: Răng Hàm Mặt - Mắt - Tai Mũi Họng) – KBCB Nội khoa; Lao.		
89	Hà Mộng Châu	01691/ĐT-CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; - Chuyên khoa Truyền nhiễm.	Từ thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Bác sĩ – Nhân viên khoa Khám bệnh (bao gồm liên chuyên khoa: Răng Hàm Mặt - Mắt - Tai Mũi Họng) – KBCB Nội khoa; Truyền nhiễm.		
90	Nguyễn Thị Mộng Linh	08188/ĐT-CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa. - Chuyên khoa Mắt.	Từ thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Bác sĩ – Nhân viên khoa Khám bệnh (bao gồm liên chuyên khoa: Răng Hàm Mặt - Mắt - Tai Mũi Họng) – KBCB Nội khoa; Mắt.		
91	Nguyễn Thị Hoa Thanh	000994/ĐT-GPHN	- Y khoa.	Từ thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Bác sĩ – Nhân viên khoa Khám bệnh (bao gồm liên chuyên khoa: Răng Hàm Mặt - Mắt - Tai Mũi Họng) – KBCB Nội khoa; Nhi khoa.		
92	Văng Phước Đù	000995/ĐT-GPHN	- Y khoa.	Từ thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Bác sĩ – Nhân viên khoa Khám bệnh (bao gồm liên chuyên khoa: Răng Hàm Mặt - Mắt - Tai Mũi Họng) – KBCB Nội khoa; Nhi khoa.		

93	Nguyễn Thị Thùy Linh	04410/ĐT-CCHN	- Y khoa.	Từ thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Bác sĩ – Nhân viên khoa Khám bệnh (bao gồm liên chuyên khoa: Răng Hàm Mặt - Mắt - Tai Mũi Họng) – KBCB Nội khoa.		
94	Huỳnh Thị Tiền	02612/ĐT-CCHN	- Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng, Hộ sinh, Kỹ thuật y.	Từ thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Cao đẳng Điều dưỡng – Điều dưỡng Trưởng khoa Khám bệnh (bao gồm liên chuyên khoa: Răng Hàm Mặt - Mắt - Tai Mũi Họng).		
95	Võ Trọng Danh	0001752/ĐT-CCHN	- Kỹ thuật viên Răng Hàm Mặt, làm răng giả, hàm giả, tháo lắp cố định.	Từ thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Kỹ thuật y – Nhân viên khoa Khám bệnh (bao gồm liên chuyên khoa: Răng Hàm Mặt - Mắt - Tai Mũi Họng).		
96	Võ Thị Ngọc Hợp	1698/ĐT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng, Hộ sinh, Kỹ thuật y	Từ thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Cử nhân điều dưỡng – Nhân viên khoa Khám bệnh (bao gồm liên chuyên khoa: Răng Hàm Mặt - Mắt - Tai Mũi Họng).		
97	Nguyễn Thị Tuyết Xoa	0001667/ĐT-CCHN	- Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng, Hộ sinh, Kỹ thuật y.	Từ thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Cao đẳng Điều dưỡng – Nhân viên khoa Khám bệnh (bao gồm liên chuyên khoa: Răng Hàm Mặt - Mắt - Tai Mũi Họng).		
98	Đào Thị Kim Hai	01653/ĐT-CCHN	- Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV	Từ thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Cao đẳng Điều dưỡng – Nhân viên khoa Khám		

			ngày 07/10/2015 Quy định mã số tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng, Hộ sinh, Kỹ thuật y.		bệnh (bao gồm liên chuyên khoa: Răng Hàm Mặt - Mắt - Tai Mũi Họng).		
99	Lê Thị Thùy Dương	000591/ĐT-GPHN	- Điều dưỡng.	Từ thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Cử nhân điều dưỡng – Nhân viên khoa Khám bệnh (bao gồm liên chuyên khoa: Răng Hàm Mặt - Mắt - Tai Mũi Họng).		
100	Võ Lê Kim Ngân	0001728/Đ T-CCHN	- Thực hiện theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 Quy định mã số tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng, Hộ sinh, Kỹ thuật y.	Từ thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Cao đẳng Hộ sinh – Nhân viên khoa Khám bệnh (bao gồm liên chuyên khoa: Răng Hàm Mặt - Mắt - Tai Mũi Họng).		
101	Nguyễn Thị Cẩm	000354/ĐT-GPHN	- Hộ sinh.	Từ thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Cử nhân Điều dưỡng phụ sản – Nhân viên khoa Khám bệnh (bao gồm liên chuyên khoa: Răng Hàm Mặt - Mắt - Tai Mũi Họng).		
102	Thái Trần Diễm Sang	6434/ĐT-CCHN	- Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng, Hộ sinh, Kỹ thuật y.	Từ thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Cao đẳng Điều dưỡng – Nhân viên khoa Khám bệnh (bao gồm liên chuyên khoa: Răng Hàm Mặt - Mắt - Tai Mũi Họng).		
103	Nguyễn Thị Thùy Dương	0001652/Đ T-CCHN	- Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-	Từ thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Điều dưỡng trung cấp – Nhân viên khoa Khám bệnh (bao gồm liên		

			BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.		chuyên khoa: Răng Hàm Mặt - Mắt - Tai Mũi Họng).		
104	Lê Thị Oanh	0001748/Đ T-CCHN	- Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Từ thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Điều dưỡng trung cấp – Nhân viên khoa Khám bệnh (bao gồm liên chuyên khoa: Răng Hàm Mặt - Mắt - Tai Mũi Họng).		
105	Thái Thành Nhơn	0001745/Đ T-CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền. - Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa VLTL – PHCN.	Từ thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Bác sĩ YHCT – Trưởng khoa YHCT và PHCN – KBCB Y học cổ truyền; Phục hồi chức năng.		
106	Lê Thị Kim Ngọc	000608/ĐT-GPHN	- Y học cổ truyền.	Từ thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Bác sĩ YHCT – Nhân viên khoa YHCT và PHCN – KBCB Y học cổ truyền.		
107	Trần Văn Phú Vinh	08576/ĐT-CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền.	Thứ 2, 6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Bác sĩ YHCT – Nhân viên hỗ trợ khoa YHCT và PHCN – KBCB Y học cổ truyền.		Giảm nhân sự hỗ trợ từ ngày 01/01/2026
108	Võ Thế Việt	08522/ĐT-CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền.	Thứ 3, 5 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Bác sĩ YHCT – Nhân viên hỗ trợ khoa YHCT và PHCN – KBCB Y học cổ truyền.		Giảm nhân sự hỗ trợ từ ngày 10/12/2025

109	Nguyễn Tấn Đạt	001550/ĐT-GPHN	- Phục hồi chức năng.	Từ thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Cử nhân Phục hồi chức năng – Điều dưỡng trưởng khoa YHCT và PHCN.		
110	Hồ Văn Trí	0001665/Đ T-CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền.	Từ thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Y sĩ YHCT – Nhân viên Khoa YHCT và PHCN.		
111	Nguyễn Thu Ngân	0001742/Đ T-CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền.	Từ thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Y sĩ YHCT – Nhân viên Khoa YHCT và PHCN.		
112	Lê Kim Trang	001549/ĐT-GPHN	- Phục hồi chức năng.	Từ thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Cao đẳng Phục hồi chức năng – Nhân viên Khoa YHCT và PHCN.		
113	Huỳnh Thị Mỹ Hằng	08608/ĐT-CCHN	- Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng, Hộ sinh, Kỹ thuật y.	Từ thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Cao đẳng Điều dưỡng – Nhân viên Khoa YHCT và PHCN.		
114	Nguyễn Thị Thùy Dương	005095/ĐT-CCHN	- Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng, Hộ sinh, Kỹ thuật y.	Từ thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Cử nhân Điều dưỡng – Nhân viên khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn - Dinh dưỡng.		
115	Nguyễn Thị Hiền	01695/ĐT-CCHN	- Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng, Hộ sinh, Kỹ thuật y.	Từ thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Cử nhân Điều dưỡng – Nhân viên khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn - Dinh dưỡng.		

116	Lê Thanh Nha	0001720/ĐT-CCHN	- Chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh hoặc khám bệnh, chữa bệnh nội khoa không làm thủ thuật chuyên khoa. - Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa.	Từ thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Bác sĩ – Trưởng Khoa XN - CĐHA - KBCB Chẩn đoán hình ảnh; Siêu âm hình thái thai.		
117	Trần Quốc Thanh	03895/ĐT-CCHN	- Chuyên khoa xét nghiệm.	Từ thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Cử nhân xét nghiệm Y học – Phó Trưởng khoa XN - CĐHA.		
118	Nguyễn Văn Còn	0004112/ĐT-CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa không làm thủ thuật chuyên khoa; - Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; - Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh.	Từ thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Bác sĩ – Nhân viên khoa XN - CĐHA - KBCB Chẩn đoán hình ảnh.		
119	Thái Trung Kiên	6967/ĐT-CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh chữa bệnh nội khoa. - Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh.	Từ thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Bác sĩ – Nhân viên khoa XN - CĐHA – KBCB Chẩn đoán hình ảnh; Nội khoa.		
120	Lê Thanh Tuyền	000637/ĐT-GPHN	- Y khoa.	Từ thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Bác sĩ – Nhân viên khoa XN - CĐHA – KBCB Nội khoa; Siêu âm chẩn đoán; thực hiện kỹ thuật đo và đọc kết quả đo chức năng hô hấp.		
121	Nguyễn Huy Sơn	001830/ĐT-GPHN	- Hình ảnh y học.	Từ thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Cử nhân Kỹ thuật hình ảnh Y học – Điều dưỡng Trưởng khoa XN –		Thay đổi GPHN

					CDHA; Đọc và mô tả chẩn đoán hình ảnh.		
122	Bùi Thị Minh Thư	004916/ĐT- CCHN	- Kỹ thuật viên xét nghiệm.	Từ thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Cử nhân xét nghiệm Y học – Nhân viên khoa XN - CDHA.		
123	Huỳnh Nguyễn Diễm Trinh	1739/ĐT- CCHN	- Chuyên khoa xét nghiệm.	Từ thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Cử nhân xét nghiệm Y học – Nhân viên khoa XN - CDHA.		
124	Nguyễn Hải Dương	01684/ĐT- CCHN	- Kỹ thuật viên xét nghiệm.	Từ thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Cử nhân xét nghiệm Y học – Nhân viên khoa XN - CDHA.		
125	Bùi Thị Thanh Tuyền	08316/ĐT- CCHN	- Chuyên khoa xét nghiệm.	Từ thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Cử nhân xét nghiệm Y học – Nhân viên khoa XN - CDHA.		
126	Phạm Thị Kiều Trúc	08317/ĐT- CCHN	- Chuyên khoa xét nghiệm.	Từ thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Cử nhân xét nghiệm Y học – Nhân viên khoa XN - CDHA.		
127	Lê Thị Cúc	0001670/Đ T-CCHN	- Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ- BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Từ thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Điều dưỡng trung cấp – Nhân viên khoa XN - CDHA.		
128	Nguyễn Hữu Nghi	001901/ĐT- GPHN	- Hình ảnh y học.	Từ thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Cao đẳng Kỹ thuật hình ảnh Y học – Nhân viên khoa XN - CDHA.		Thay đổi GPHN

129	Nguyễn Văn Dũng	001831/ĐT-GPHN	- Hình ảnh y học.	Từ thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Cao đẳng Kỹ thuật hình ảnh Y học – Nhân viên khoa XN – CĐHA.		Thay đổi GPHN
130	Nguyễn Thành Sơn	0003470/Đ T-CCHN	- Kỹ thuật viên X Quang.	Từ thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Kỹ thuật y – Nhân viên khoa XN – CĐHA.		
131	Nguyễn Thành Thái	0001682/Đ T-CCHN	- Kỹ thuật viên xét nghiệm.	Từ thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Kỹ thuật y – Nhân viên khoa XN – CĐHA.		
132	Huỳnh Thị Kim Tường	0001683/Đ T-CCHN	- Kỹ thuật viên xét nghiệm.	Từ thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Cao đẳng Kỹ thuật xét nghiệm y học – Nhân viên khoa XN – CĐHA.		
133	Nguyễn Thị Bích Hạnh	000590/ĐT-GPHN	- Điều dưỡng.	Từ thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Cử nhân điều dưỡng – Nhân viên khoa XN – CĐHA.		
134	Nguyễn Phước Thiệt	7273/ĐT-CCHN	- Chuyên khoa xét nghiệm.	Từ thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Cử nhân xét nghiệm Y học – Nhân viên khoa XN – CĐHA.		
135	Lê Thị Thùy Trang	5685/ĐT-CCHN	- Thực hiện sơ cứu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo qui định tại Thông tư số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Bác sỹ, Bác sỹ Y học dự phòng, Y sĩ.	Từ thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Y sĩ – Nhân viên khoa YTCC và ATTP.		
136	Châu Quốc Thạnh	6676/ĐT-CCHN	- Phát hiện và xử trí các bệnh thông thường, xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng.	Từ thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Bác sĩ – Phó trưởng khoa KSBT và HIV/AIDS (bao gồm Tư vấn và điều trị nghiện chất).		

			- Khám bệnh, chữa bệnh theo nguyên lý y học gia đình theo Thông tư 21/2019/TT-BYT ngày 21 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y tế hướng dẫn thi điểm về y học gia đình.				
137	Võ Đông Xuân	7253/ĐT-CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa. Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa. - Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Da liễu.	Từ thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Bác sĩ – Phó trưởng khoa Kiểm soát bệnh tật – HIV/AIDS (bao gồm Tư vấn và điều trị nghiện chất) – KBCB Da liễu; Nội khoa; Lao; Khám, điều trị HIV/AIDS; Xác định tình trạng nghiện ma túy.		
138	Phan Thành Trọng	5691/ĐT-CCHN	- Thực hiện sơ cứu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo qui định tại Thông tư số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Bác sỹ, Bác sỹ Y học dự phòng, Y sỹ.	Từ thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Y sỹ – Nhân viên khoa KSBT và HIV/AIDS (bao gồm Tư vấn và điều trị nghiện chất).		
139	Tăng Văn Tài	6961/ĐT-CCHN	- Thực hiện sơ cứu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo qui định tại Thông tư số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Bác sỹ, Bác sỹ Y học dự phòng, Y sỹ.	Từ thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Y sỹ – Nhân viên khoa KSBT và HIV/AIDS (bao gồm Tư vấn và điều trị nghiện chất).		
140	Thái Thị Kim Tho	6969/ĐT-CCHN	- Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã	Buổi Từ thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Điều dưỡng trung cấp – Nhân viên khoa KSBT và HIV/AIDS (bao gồm Tư		

			số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng, Hộ sinh, Kỹ thuật y.		vấn và điều trị nghiện chất).		
141	Hà Thanh Tuyền	6983/ĐT-CCHN	- Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng, Hộ sinh, Kỹ thuật y.	Từ thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Hộ sinh trung cấp – Nhân viên khoa KSBT và HIV/AIDS (bao gồm Tư vấn và điều trị nghiện chất).		
142	Võ Vĩ Nhân	001820/ĐT-GPHN	- Hình ảnh y học.	Từ thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Cao đẳng Kỹ thuật hình ảnh Y học – Nhân viên khoa XN - CĐHA.		Thay đổi GPHN

Thanh Bình, ngày 30 tháng 01 năm 2026
ĐẠI DIỆN CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

Trần Anh Khương